

CHỈ THỊ
V/v triển khai một số biện pháp cấp bách
để chủ động ứng phó thiên tai

Trong thời gian vừa qua, tình hình mưa lũ lớn kéo dài, bão mạnh, siêu bão đã và đang diễn ra ngày càng bất thường, cực đoan gây thiệt hại nặng nề về người, tài sản đối với các quốc gia trên thế giới và khu vực. Ở nước ta, từ đầu năm 2020 đến nay đã xảy ra 16 loại hình thiên tai, đặc biệt là các hiện tượng thời tiết cực đoan như giông lốc kèm theo sét, mưa đá, động đất, mưa lớn có xu hướng gia tăng cả về tần suất và mức độ khốc liệt, gây thiệt hại lớn về người và tài sản, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất và đời sống của nhân dân, tác động không nhỏ đến sự tăng trưởng, ổn định kinh tế, xã hội của đất nước.

Dự báo, mùa mưa, bão đến muộn vào cuối năm, khả năng xuất hiện khoảng từ 07 đến 09 cơn bão, trong đó khoảng từ 04 đến 05 cơn ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền nước ta, tập trung nhiều ở khu vực Trung Bộ và phía Nam; nguy cơ mưa lũ lớn dồn dập và kéo dài ở khu vực miền Trung; lũ quét, sạt lở đất tại khu vực vùng núi phía Bắc và Bắc Trung Bộ.

Để chủ động triển khai một số biện pháp cấp bách, ứng phó thiên tai năm 2020 trên địa bàn tỉnh với nguyên tắc “Phòng ngừa chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả” và phương châm “4 tại chỗ”, đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của Nhà nước và Nhân dân; UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành của tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các chủ đầu tư, các chủ hồ và đề nghị các hội, đoàn thể cấp tỉnh triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm Luật Phòng chống thiên tai năm 2013 và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn hiện hành của các Bộ ngành Trung ương: Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; Nghị quyết số 76/NQ -CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng chống thiên tai; Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 01/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về triển khai một số biện pháp cấp bách để chủ động ứng phó thiên tai; Chỉ thị 36/CT-TWPCTT ngày 16/4/2020 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai về việc tăng cường công tác phòng, chống thiên tai năm 2020; Chỉ thị 1786/CT-BNN-TCTL ngày 10/3/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tăng cường công tác bảo đảm an toàn công trình thủy lợi trong mùa mưa, lũ năm 2020; Chỉ thị số 3426/CT-BNN-TCTL ngày 22/5/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác công trình thủy lợi; Công điện số 3658/CD-BNN-TCTL ngày 01/06/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tăng cường công tác quản lý, bảo đảm an toàn đập,

hồ chứa thủy lợi năm 2020; Chương trình hành động số 107-CTr/TU ngày 09/7/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư; Kế hoạch số 1889/KH-UBND ngày 27/8/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ; Kế hoạch số 1722/KH-UBND ngày 20/8/2020 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư; Kế hoạch số 759/KH-UBND ngày 07/4/2020 của UBND tỉnh về hiệp đồng nhiệm vụ ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2020 và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về công tác phòng chống thiên tai.

- Tiếp tục kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp, các ngành; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên; nâng cao trách nhiệm Ban Chỉ huy và từng thành viên, đảm bảo tính thống nhất, phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp để chủ động phòng tránh, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả trong mọi tình huống thiên tai.

- Các thành viên Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn ở các địa phương được phân công phụ trách tại Văn bản số 1688/BCH-PCTT ngày 31/7/2019 của Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

Đồng thời triển khai một số nhiệm vụ sau:

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Thường trực Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh):

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, mưa lũ, triển khai nhiệm vụ công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong thời gian còn lại trong năm một cách sát thực, hiệu quả. Đảm bảo tuân thủ chặt chẽ các quy định về an toàn và phòng chống dịch bệnh Covid-19.

- Thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực phòng, chống thiên tai của Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh; duy trì nghiêm chế độ trực ban, chủ động theo dõi, thông tin, báo cáo kịp thời về tình hình thiên tai trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan: Thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai theo yêu cầu tại Chỉ thị này và công tác chuẩn bị vật tư, phương tiện, nhân lực phục vụ phòng, chống thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ”.

- Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các chủ đầu tư, các đơn vị quản lý khai thác công trình thủy lợi và các đơn vị liên quan: Thường xuyên kiểm tra đánh giá hiện trạng các công trình thủy lợi và công trình phòng, chống thiên tai trước, trong và sau mỗi đợt mưa, lũ, kịp thời phát hiện các sự cố, hư hỏng để có biện pháp xử lý đảm bảo an toàn khi vận hành, huy động mọi nguồn lực khẩn trương hoàn thành công tác tu bổ, duy tu bảo dưỡng công trình đập, hồ chứa nước đảm bảo an toàn trong mùa mưa lũ; kiểm tra các khu vực nguy hiểm, nhất là các khu vực có nguy cơ sạt lở đất, lũ

quét ảnh hưởng trực tiếp đến an toàn dân cư để chủ động sơ tán, di dời, bảo đảm an toàn khi có thiên tai.

- Đôn đốc chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thi công các hồ, đập đảm bảo hoàn thành tiến độ vượt lũ, chống lũ an toàn, đặc biệt các hồ chứa thuộc Dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8); đề xuất phương án xử lý đối với hồ đập có nguy cơ mất an toàn cao.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các công tác vận hành của đơn vị quản lý các hồ chứa thủy điện, thủy lợi trên lưu vực sông Ba và sông Sê San; vận hành đúng theo quy trình liên hồ chứa được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại các Quyết định 878/QĐ-TTg ngày 18/7/2018 và Quyết định 215/QĐ-TTg ngày 13/02/2018.

- Hướng dẫn các địa phương khôi phục sản xuất và các biện pháp kỹ thuật chăm sóc cây trồng, vật nuôi sau khi xảy ra thiên tai; dự trữ hóa chất để tiêu độc, khử trùng cho các khu vực chăn nuôi bị ảnh hưởng do mưa lũ, đảm bảo không để dịch bệnh lây lan. Nghiên cứu hướng dẫn chuyển đổi sản xuất, giống cây trồng, vật nuôi thích ứng với thiên tai, biến đổi khí hậu; ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất nông nghiệp, tưới, cấp nước; chủ động phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp đề xuất, Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ khắc phục theo quy định của pháp luật.

2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh:

- Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 759/KH-UBND ngày 07/4/2020 của UBND tỉnh Hiệp đồng nhiệm vụ ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2020.

- Duy trì nghiêm chế độ trực ban, chủ động theo dõi, nắm chắc tình hình sự cố, thiên tai trên địa bàn tỉnh; rà soát phương án cứu hộ, cứu nạn trong các tình huống thiên tai; trong đó cần chú trọng việc phối hợp và bố trí sẵn sàng lực lượng, phương tiện, trang thiết bị tại các khu vực trọng điểm xung yếu dễ bị ảnh hưởng của lũ, lũ quét, sạt lở đất...để tham gia kịp thời khi thiên tai xảy ra; sẵn sàng phối hợp, hiệp đồng, hỗ trợ, chi viện cho các huyện, thị xã, thành phố ngay khi có yêu cầu. Quan tâm đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho lực lượng cán bộ, chiến sĩ sẵn sàng, nhanh chóng thực hiện các nhiệm vụ được giao đạt hiệu quả cao nhất;

3 Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh (phụ trách về công tác cứu hộ, cứu nạn khu vực biên giới):

- Rà soát lại toàn bộ chủng loại, phương tiện, vật tư, trang thiết bị, nhân lực và bố trí cho các địa phương, đặc biệt là khu vực biên giới.

- Xây dựng kế hoạch, phương án bố trí, huy động lực lượng, phương tiện cho từng vùng, từng địa bàn khu vực biên giới để tham gia ứng cứu và xử lý kịp thời các tình huống khẩn cấp về thiên tai và công tác cứu hộ, tìm kiếm cứu nạn, giúp đỡ địa phương khắc phục thiệt hại.

4 Công an tỉnh: Chỉ đạo lực lượng công an các địa phương trên địa bàn tỉnh đảm bảo an ninh trật tự tại vùng thường xuyên bị ảnh hưởng mưa, bão, nhất là đối với các khu vực sơ tán dân đi và đến; chủ động hướng dẫn phân luồng

phương tiện giao thông hoạt động trên đường khi xảy ra thiên tai trong trường hợp cần thiết, sẵn sàng bố trí lực lượng hỗ trợ địa phương sơ tán nhân dân vùng lũ, phối hợp thực hiện nhiệm vụ cứu hộ, cứu nạn khi có yêu cầu. Tổ chức tập huấn, diễn tập theo các phương án để nâng cao năng lực cán bộ, chiến sĩ và giảm thiểu thiệt hại do thiên tai.

5 Sở Giao thông vận tải: Đảm bảo an toàn giao thông đường bộ khi có thiên tai xảy ra, chủ động phối hợp với Công an tỉnh chủ động triển khai các biện pháp kiểm soát, phân luồng chống ách tắc giao thông ở vùng ảnh hưởng mưa bão; khắc phục kịp thời thiệt hại về giao thông, đảm bảo giao thông thông suốt.

6 Sở Công Thương: Kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc chấp hành quy định pháp luật của các chủ đập thủy điện về quản lý an toàn đập, bảo đảm an toàn cho vùng hạ du đập thủy điện, nhất là việc vận hành điều tiết lũ các hồ chứa thủy điện theo quy trình vận hành hồ chứa, liên hồ chứa đã phê duyệt; xử lý kiên quyết đối với các đơn vị không thực hiện đầy đủ quy định của pháp luật về quản lý an toàn công trình hồ, đập thủy điện.

7. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Gia Lai: Phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung, kiến thức, kỹ năng phòng chống thiên tai; truyền tải kịp thời các bản tin dự báo khí tượng thủy văn, tình hình thiên tai và các nội dung về công tác phòng, chống thiên tai của tỉnh đến các tổ chức và cá nhân để người dân chủ động phòng tránh, ứng phó, khắc phục kịp thời các hậu quả thiên tai. Bảo đảm tuyệt đối thông tin liên lạc phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp và khắc phục hậu quả thiên tai.

8. Các Sở, ban, ngành liên quan và cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn tỉnh: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chỉ đạo thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong phạm vi ngành, cơ quan, đơn vị mình; thường xuyên theo dõi thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng về tình hình thiên tai; chủ động chuẩn bị sẵn sàng phương tiện, vật tư, lực lượng sẵn sàng tham gia vào công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai khi được sự huy động của Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Triển khai các phương án phòng chống, ứng phó với các tình huống thiên tai năm 2020 đã được phê duyệt. Duy trì nghiêm chế độ trực ban, chủ động theo dõi, thông tin, báo cáo kịp thời về tình hình thiên tai trên địa bàn. Đảm bảo công tác chỉ đạo, điều hành, chỉ huy phòng, chống, ứng phó thiên tai ngay tại cơ sở; chuẩn bị, dự trữ đầy đủ trang, thiết bị, phương tiện, vật tư, nhân lực theo phương châm “4 tại chỗ”.

- Phân công cho các thành viên Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp huyện đi kiểm tra, đôn đốc, triển khai công tác ứng phó với mưa lũ và xả lũ hồ chứa trên địa bàn, tuyệt đối không để thiệt hại về người, giảm

thiếu đến mức thấp nhất thiệt hại về tài sản của nhà nước và nhân dân.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn triển khai công tác ứng phó với mưa lũ, ngập lũ, lũ cô lập, lũ quét, sạt lở đất đá với mọi tình huống. Bố trí lực lượng ứng trực 24/24 giờ tại những khu vực có nguy cơ ngập lũ, lũ cô lập, sạt lở đất, các tuyến đường giao thông bị ngập lũ, sạt lở khi có mưa lũ xảy ra trên địa bàn.

- Kiểm tra, rà soát, đánh giá hiện trạng các công trình thủy lợi và các công trình phòng, chống thiên tai khác; xác định rõ các khu vực trọng điểm xung yếu cần bảo vệ; trên cơ sở đó, chỉ đạo tập trung huy động mọi nguồn lực khắc phục, xử lý ngay các công trình có nguy cơ gây mất an toàn; khẩn trương sớm hoàn thành đối với công tác tu bổ, duy tu bảo dưỡng công trình hồ, đập để đảm bảo an toàn; tổ chức khơi thông, giải phóng các vật cản trên các sông, suối, hệ thống tiêu thoát nước; chủ động phối hợp với chủ đập thủy lợi, thủy điện trên để triển khai các biện pháp phòng, chống, ứng phó với lũ, lụt cho vùng hạ du đập các hồ chứa trên địa bàn.

- Chú trọng công tác thông tin phòng, chống thiên tai và truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng, thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ”; tổ chức xây dựng, củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã theo Kế hoạch số 1889/KH-UBND ngày 27/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai Thực hiện Nghị quyết 76/NQ-CP của Chính phủ về công tác phòng chống thiên tai và hướng dẫn của Ban Chỉ đạo để chủ động ứng phó tại chỗ ngay từ giờ đầu khi xảy ra thiên tai, đặc biệt là trong trường hợp chi viện từ bên ngoài không kịp thời do chia cắt hoặc ảnh hưởng của dịch bệnh.

- Tăng cường công tác quản lý Nhà nước trên địa bàn quản lý, thực hiện tốt công tác quản lý bến, bãi theo quy hoạch được phê duyệt; thường xuyên thanh tra, kiểm tra, phát hiện và ngăn chặn, xử lý kịp thời, dứt điểm các hành vi vi phạm pháp luật về thủy lợi, phòng chống thiên tai.

- Chủ động sử dụng ngân sách địa phương và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để kịp thời khắc phục ngay các sự cố hư hỏng, xử lý các trọng điểm xung yếu bảo đảm an toàn cho các công trình hồ đập, các công trình phòng chống thiên tai và thực hiện công tác phòng, chống thiên tai, khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn.

10. Các chủ đầu tư; chủ hồ, đập thủy lợi, thủy điện:

- Đẩy nhanh tiến độ thi công, đảm bảo cao trình vượt lũ của công trình năm 2020; xây dựng phương án bảo vệ vận hành an toàn cho công trình trong mùa mưa lũ, năm 2020 theo quy định.

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, bố trí lực lượng trực ban 24/24 trong thời gian xảy ra mưa lũ tại công trình, thường xuyên kiểm tra, đánh giá mức độ an toàn của các hồ chứa thủy lợi, thủy điện nhằm phát hiện sớm những nguy cơ mất an toàn công trình; chủ động bố trí kinh phí để duy tu bảo dưỡng, sửa chữa các hư hỏng nhằm bảo đảm an toàn công trình; đối với các hồ chứa có nguy cơ mất an toàn đập phải tiến hành sửa chữa ngay, xả nước để giảm dung

tích nước trong hồ chứa hoặc không tích nước vào mùa mưa lũ để đảm bảo an toàn đập và vùng hạ du đập.

- Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc quy trình vận hành hồ chứa, quy trình vận hành liên hồ chứa, phương án bảo vệ đập, phương án phòng chống lụt bão và bảo đảm an toàn đập trong mùa lũ, phương án phòng chống lũ lụt cho vùng hạ du đập do xả lũ hồ chứa hoặc sự cố đập đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; kiểm tra, rà soát và chuẩn bị đầy đủ nhân lực, vật tư, trang thiết bị, phương tiện, hậu cần đảm bảo phương châm “4 tại chỗ” để phục vụ công tác bảo đảm an toàn đập, vùng hạ du đập trong mùa mưa lũ năm 2019.

- Phối hợp với chính quyền địa phương thông báo kịp thời việc xả lũ hồ chứa thủy lợi, thủy điện đến nhân dân vùng hạ du đập để chủ động phòng tránh, ứng phó, bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản của nhà nước và nhân dân khi xả lũ hồ chứa.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các hội, đoàn thể cấp tỉnh: Chỉ đạo các cấp hội phối hợp chặt chẽ với chính quyền cùng cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia công tác phòng, chống thiên tai ở địa phương; tích cực tham gia và vận động tham gia công tác cứu trợ nhân đạo; thực hiện tiếp nhận và cấp phát các nguồn cứu trợ đảm bảo đúng đối tượng, đúng chính sách góp phần khắc phục nhanh hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh.

Yêu cầu Giám đốc các sở, thủ trưởng các ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Ủy ban QG UPSC TT và TKCN;
- Ban CĐ TƯ về PCTT;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận TQ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Các thành viên BCH PCTT và TKCN tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các đơn vị LLVT trên địa bàn tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh; Báo Gia Lai (đưa tin);
- Ban quản lý ĐTXD thủy lợi 8;
- Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Tây Nguyên;
- Công ty TNHH MTV KTCTTL tỉnh;
- CVP và các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, NL.

(b/c)

CHỦ TỊCH



Võ Ngọc Thành

PHỤ LỤC NHỮNG KHU VỰC XUNG YẾU TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

(Kèm theo Chỉ thị số 12 /CT-UBND của UBND tỉnh
ngày 2 tháng 9 năm 2020)

1. Huyện Ia Grai:

Xã Ia Krai: Khu vực sản xuất của làng Kăm, Tung Breng, dọc theo suối Ia Grai phía hạ lưu Thủy điện Ia Grai 3; Khu vực sản xuất của làng Doăch Kue, Doăch Krot, thôn 4, thôn 1 dọc theo suối Ia Khai, Ia O và đập Ia Klẽ; Khu vực hạ lưu các hồ của Công ty TNHH MTV cà phê 705 (hồ đội 2, hồ đội 4, hồ đội 6, hồ Thanh niên), các hồ trên đã xây dựng từ những năm 1980, sau thời gian khai thác nay đã xuống cấp.

- Xã Ia Khai: Khu vực sản xuất của làng Yom, Nủ, Éch dọc theo bờ hồ dòng sông Sê San phía hạ lưu Thủy điện Sê San 3A; Khu vực sản xuất của làng Yăng Blo dọc theo suối Ia Grai phía hạ lưu Thủy điện Ia Grai 3.

- Xã Ia O: Khu vực sản xuất của làng Klong, Bi dọc theo bờ hồ dòng sông Sê San phía hạ lưu Thủy điện Sê San 4A; Khu vực sản xuất của các làng Dăng, O, Mít Chép, Mít Kom dọc theo bờ hồ dòng sông Sê San của lòng hồ thủy điện Sê San 4.

- Xã Ia Grăng: Khu vực sản xuất của làng Mèo, Châm, Hlũ, Khóp dọc theo suối Ia Grăng phía hạ lưu Thủy điện Ia Grai 1, thủy điện Ia Hrug.

2. Huyện Đắk Pơ:

- Xã Ya Hội: Khu vực cuối làng Tờ số, Khu vực Suối Bò, Suối K'Tua, làng Ghép cũ, làng Mông I.

- Xã Phú An: Khu vực suối Cái, suối Tờ Đo, khu vực dọc sông Ba.

- Xã Tân An: Trạm Bơm Tân Hội, khu vực dọc sông Ba (thôn Tư Lương).

- Xã Yang Bắc: Khu vực dọc sông Ba như làng Chair, làng Jun, làng Jro Dờng, làng Klảnh, làng Krông Ktu.

- Xã Hà Tam: Khu vực Suối Cái, Suối Xà Woòng.

3. Huyện Chư Prông:

- Xã Ia Lâu: Địa bàn xã là khu vực trũng thấp, nhiều suối chảy qua như suối Ia Glai (suối Đục), suối Cát, suối Lâu, suối Lốp và cũng là vùng hạ lưu của hồ chứa nước Ia Glai - Chư Sê (thông qua hệ thống suối Ia Glai). Khi nước dâng sẽ gây ngập lụt các thôn Cao Lạng (7 hộ bị ngập), thôn Phố Hiến (20 hộ bị ngập) và thôn Đồng Tiến, làng Đút bị cô lập hoàn toàn.

- Xã Ia Pior: Địa bàn xã có nhiều suối chảy qua như suối Ia Glai (suối Đục), suối Loai, suối Lốp và là vùng hạ lưu của hồ chứa nước Ia Glai - Chư Sê (thông qua hệ thống suối Ia Glai). Những khu vực thường xảy ra bị ngập gồm: Thôn Yên Hưng, Yên Bình, Thanh Miện, Đoàn Kết. Những thôn này thường xảy ra ngập lụt, bị cô lập, gây khó khăn cho nhân dân đi lại, sản xuất cũng như phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Số hộ chịu ảnh hưởng khi nước dâng là 123 hộ.

- Xã Ia Drăng, xã Ia O và Ia Púch: Hệ thống suối Ia Drăng chảy qua địa bàn xã Ia Drăng, suối Ia Púch chảy qua địa bàn xã Ia Púch. Khi có bão mạnh,

siêu bão, có khả năng xảy ra lũ ống gây nguy hiểm cho các hộ sinh sống, sản xuất ven suối.

4. Huyện Ia Pa:

- Tại xã Ia Broái: Toàn xã có 6 thôn bị ngập, với 3.800 người cần sơ tán, di dời (*Buôn Jư Ma Uók, Jư Ma Hoét* khoảng 1.100 người; *buôn Tông Ó, buôn Roái, buôn Ia Rni, buôn Tul* khoảng 2.700 người).

- Tại xã Ia Trók: Toàn xã có 7 thôn bị ngập, 3.400 người cần di dời, sơ tán (Thôn Quý Đức 1.200 người; Bôn Hoái, Ama Dung, Tông Sê, Quý Tân, Chư Ma, Bôn Thăm khoảng 2.200 người).

- Tại xã Ia Mron: Ứng cứu, di dời khoảng 930 người ở thôn Ma Rin 1, Ma Rin 2, Ba Leng đến điểm trường THCS Phan Bội Châu.

5. Huyện Chư Sê:

- Các làng Dâm, Hrug Răng 1, Hrug Răng 2, Hvăk 1, Hvăk 2 xã Ayun do hồ Ayun nước dâng do mưa lớn trong thời gian ngắn.

- Các cánh đồng xã Chư Pong, Ia Tiêm, Dun, thị trấn, Ia Glai do hồ Ia Ring và Ia Glai xả nước để bảo vệ hồ đập.

6. Huyện Kbang:

- Thị trấn Kbang: Khu vực trọng điểm sạt lở đất: Dọc sông Ba - Làng Groi – Tổ dân phố 21. dọc suối Đăk Lốp, dọc Làng Chiêng, làng Hợp, làng Chré.

- Xã Đông: Khu vực trọng điểm sạt lở đất: Đường dốc yên ngựa; Khu vực bị ngập do xả lũ: Dọc Sông Ba.

- Xã Nghĩa An: Khu vực trọng điểm sạt lở đất: Bến đò (*ông Hồ*); Khu vực bị ngập do xả lũ: Dọc Sông Ba.

- Xã Đăk Hlơ: Khu vực trọng điểm sạt lở đất: Dọc theo suối Lơ.

- Xã Kông Bờ La: Khu vực trọng điểm sạt lở đất: Dọc theo suối Lơ làng Lọt; Khu vực cần chú ý khi có mưa to, lốc xoáy: Làng Lọt, thôn Mêdía, thôn Tu Chưăn.

- Xã Kông Long Khong: Khu vực trọng điểm sạt lở đất: Dọc theo suối Lơ.

- Xã Tơ Tung: Khu vực trọng điểm sạt lở đất: Dọc theo suối Lơ; Các khu vực cần chú ý khi có mưa to, gió lốc, bão lũ: Làng Suối Lơ; Làng Kléché; Làng Đầm; Làng Khương.

- Xã Lơ Ku: Khu vực trọng điểm sạt lở đất: Dọc theo suối Tơ Kân, khu tái định cư – Làng Lọt; Các khu vực cần chú ý khi có mưa to, gió lốc, bão lũ: Làng Tăng; Làng Tơ Tung; Làng Tơ Pong; Làng Drang.

- Xã Krong: Khu vực trọng điểm sạt lở đất: Dọc theo sông Ba, đường đi Làng Adrong, làng Klur, đường vào khu sản xuất làng La Hách; Khu vực chú ý ngập nước sông Ba, sông La Bà: Làng Pơ Drang, Làng Tơ Lăng, Làng Tung, Làng Gút, làng Sing, làng Hro; Khu vực cần chú ý khi mưa to, gió lốc: Làng Yueng, làng Đăk Trâu, Làng Hro, làng Kléché.

- Xã Đăk Smar: Khu vực trọng điểm sạt lở đất khu tái định cư làng Krôi.
- Xã Sơ Pai: Khu vực trọng điểm lũ quét, sạt lở đất là ngầm tràn Đăk Lét và ven suối Đăk Lét, ngầm tràn Đăk Nhak; Hồ có nguy cơ sạt lở đất: Hồ Buôn Lưới, hồ Plei Tơ Kon.
- Xã Sơn Lang: Khu vực chú ý mưa to, lốc xoáy: Làng Srát, làng Đăk Asêl.
- Xã Đăk Roong: Khu vực trọng điểm sạt lở đất: Làng Hà Đùng, đập hồ C; Khu vực thường có mưa to, lốc xoáy: Làng Kon Lanh.
- Xã KonPne: Đường đèo từ xã Kon Pne đi xã Đăk Rong thường bị sạt lở; Khu vực trọng điểm lũ quét dọc sông Kon Pne; Ngầm tràn Đăk Rong, ngầm tràn Kon Kring; Các điểm dân cư tập trung, nhà đầm.

7. Huyện Đak Doa:

- Khu vực thường bị ngập lụt: Xã Trang, xã HNol (ít dân cư, chủ yếu là người dân canh tác trên các cánh đồng gần sông AYun);
- Khu vực nguy hiểm có nguy cơ bị nước cuốn trôi: cầu treo tại suối Đăk Tông - xã Đăk Krong; cầu tràn KDập - xã Nam Yang.
- Khu vực có nguy cơ lũ cuốn trôi gây thiệt hại về người: suối Đăk Pokei - làng Kon Jót, xã Hà Đông.
- 10 hộ dân thuộc làng Đê Adroch sinh sống tại khu vực hồ thủy điện Đăk Doa xã Đăk Somei.

8. Thị xã An Khê:

- Các khu vực cần chú ý khi có mưa to, bão lũ xảy ra : xã Cửu An, Tú An, Song An;
- Những khu vực gây ngập úng, sạt lở, bị cô lập : phường An Tân, phường An Phú.

9. Huyện Kông Chro:

- Các khu vực thường xuyên xảy ra mưa lớn và gió lốc như xã Chư Krei, Đăk Tơ Pang, Đăk Kơ Ning.
- Các khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét xã Sơ Ró (làng Sơ Ró), xã ĐăkTơPang (làng Kông), xã Đăk Pling (làng Brang).

10. Huyện Phú Thiện:

- Xã Chư A Thai: Bao gồm một số hộ thuộc làng Plei A Thai sinh sống ven khu vực sông Ayun.
- Xã Ia Ake: Các làng Plei Glung A + B, Plei Tăng A + B và một số hộ người kinh đang sinh sống ven sông Ayun.
- Xã Ayun Hạ: Làng Pleiori khu vực ven suối Ia Ake.
- Thị trấn phú thiện: Bao gồm làng Plei Klah và Plei Knông đang làm ăn sinh sống ven khu vực sông Ayun.
- Xã Ia Sol: Đoạn đường đi xã Ia Yeng (Đoạn từ cầu 42 đến QL25).
- Xã Ia Piar: Bao gồm làng Gôk A + B, Làng Plei Kram, Plei Sing.

- Xã Ia Peng: Bao gồm thôn Thanh trang, Thôn Sô Ama Rông, thôn Thanh bình.

- Xã Chrôh Ponan: Bao gồm Bôn Sô Ama Miong một số hộ giáp bờ sông Ayun.

- Xã Ia Hiao: Bao gồm các thôn Bôn Hoan, Bôn Hiếp, Bôn Chư K Nông giáp suối Ia Hiao.

- Xã Ia Yeng: Bao gồm một số hộ thuộc các làng Plei Kram, Kte Lớn A + B, Kte nhỏ A + B làm ăn sinh sống dọc khu vực sông Ayun.

11. Huyện Krông Pa:

- Xã IarSiom: Buôn Oi nu B, Thôn chợ, đường liên xã đi Uar (Ngập úng 1 phần hoặc toàn bộ buôn, ách tắc giao thông).

- Xã IarSai: Buôn (Pan,Pú,chích,K.Tĩnh), Buôn Sai, Ở Kia, Chư tê (Sạt lở ven sông Pa, ngập úng suối IarSai).

- Xã ChưRCăm: Quỳnh phụ 2, Buôn H'Lang, Quỳnh phụ 3(Sạt lở Sông Pa).

- Xã Uar: Buôn Teng, Buôn H'Ngô, sạt lở sông Pa.

- Xã Chư Đrăng3: buôn Uar, Bến đò cầu Bung cũ (Ngập úng sạt lở đường vào 3 buôn, nước lớn Ca nô không qua lại được).

- Xã IarMok: Buôn Nông Suru, Buôn Kơ Nia (Số dân canh tác thượng nguồn lòng hồ Iahdreh), Bến đò buôn Jao, Bến đò buôn B'Hã (Ngập úng 1 phần hoặc toàn bộ buôn Nông suru, ách tắc giao thông vào khu vực lòng hồ, nước lớn, xuồng không qua lại được).

- Xã Krông Năng: Buôn Ji A Buôn Tối, Buôn TanG (Ngập úng 1 phần buôn Ji A do nước sông Ba dâng cao).

- Xã Chư Gu: Buôn Nung, Tập Đoàn 7+8 (Ngập úng 1 phần do nước cánh đồng KơJa không thoát nước kịp).

- Xã Ia Mlah: Buôn Oi Jik, Oi Dak, Chính đơn 2 và thôn Hòa mỹ (Hồ Chứa Nước Mlah lớn lượng nước về hồ lớn hơn khả năng thoát nước của tràn xả lũ, có nguy cơ ảnh hưởng đến đập phải sơ tán dân hạ du).

- Xã Phú Cần: Thôn bình minh (Ngập úng 1 phần hoặc toàn bộ Thôn bình minh như lũ năm 2009).

12. Thị xã AyunPa:

- Phường Cheo Reo: Dọc suối Ia Hiao và sông Ayun.

- Phường Hoà Bình: Dọc sông Ayun và một số hộ dân tổ dân phố 4÷9 khu lò gạch, vùng bãi bồi.

- Phường Đoàn Kết: Buôn Ma Djuong, Ma Hing, khu lò gạch, dọc sông Ayun.

- Phường Sông Bờ: Vùng ngập lụt dọc sông Ayun, sông Ba, vùng hạ lưu suối IaRbol từ Quốc lộ 25 đến giáp sông Ba.

- Xã Ia Rbol: Khu vực gần quốc lộ 25.

- Xã Ia Sao: Khu vực gần quốc lộ 25, đoạn từ Km 121-122 (Đối diện

UBND xã IaSao) bị ngập khoảng 680, diện tích ngập phía trong Quốc lộ 25 khoảng 15 ha. Trên quốc lộ 25 đoạn từ cầu bản đến trạm xá xã IaRtô bị ngập khoảng 600m, diện tích vùng ngập phía trong khoảng 20 ha.

- Xã Ia Rtô: Là xã có nguy cơ ngập lụt lớn, vùng ngập cả phía trong lẫn phía ngoài Quốc lộ 25.

13. Huyện Mang Yang:

Các thôn làng ven sông Ayun.

14. Huyện Chư Păh:

- Khu vực thường bị ngập nước và ảnh hưởng của gió mạnh: Tại các cánh đồng của các xã: Cánh đồng Ia Năm-xã Chư Jôr, cánh đồng Ia Ôn-xã Hòa Phú, cánh đồng làng Yăh-thị trấn Ia Ly.

- Khu vực dân cư có khả năng bị ảnh hưởng do gió mạnh và lốc xoáy: Tại các thôn, làng: Thôn 2,7-xã Nghĩa Hòa; thôn Đoàn Kết-xã Chư Jôr; thôn 2-xã Ia Nhin; làng Rơ Wa, làng Tơ Vơ 1-xã Ia Khuol; làng Bui-xã Nghĩa Hưng; làng Hreng-xã Hòa Phú; làng Kon Kơ Mõ, làng Kon Măh, làng Kon Sơ lăng-xã Hà Tây; làng Doch 2-xã Ia Kreng, thôn 4-thị trấn Phú Hòa; làng Bloi, làng Vân-thị trấn Ia Ly; làng Yăng 2-xã Ia Phí.

- Khu vực có nguy cơ sạt lở, lũ cuốn trôi gây thiệt hại về người: Suối Ia Ôn – xã Hòa Phú; suối Ia Nui, suối Ia Ai – xã Ia Phí; suối Đăk Ong, suối Ia Gun – xã Ia Khuol.

- Các công trình xung yếu: Các cầu, cống; công trình thủy lợi; các điểm khai thác cát trên địa bàn.

15. Huyện Chư Pưh:

- Xã Chư Don:

+ Khu vực Làng Plei Ngăng: Làng Ngăng có 30 hộ dân với 109 nhân khẩu là người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống bằng nghề nông. Đây là khu vực gần suối trong mùa mưa bão dễ bị xảy ra ngập lụt ảnh hưởng đến tính mạng và tài sản của nhân dân. Vị trí: Tọa độ X là 1491082, tọa độ Y: 0444673.

+ Khu vực Làng Plei HLốp: Làng Plei HLốp có 61 hộ dân với 289 nhân khẩu là người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống bằng nghề nông. Đây là khu vực gần núi, trong mùa mưa bão có nguy cơ bị sạt lở đất đá làm ảnh hưởng đến tính mạng và tài sản của nhân dân. Vị trí: Tọa độ X là 1494098, tọa độ Y là: 0448974.

- Xã Ia Le:

+ Khu vực thôn 6: Thôn 6 có 182 hộ dân với 765 nhân khẩu sinh sống bằng nghề nông là chủ yếu, trong đó có khoảng 24 hộ với 100 nhân khẩu ở khu vực gần suối dễ bị xảy ra ngập lụt. Vị trí: Tọa độ X là 1483359, tọa độ Y là 0455702.

+ Khu vực làng Ia Jô: Làng Ia Jô có 91 hộ với 415 nhân khẩu là người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống bằng nghề nông. Đây là khu vực xa trung tâm xã, trong mùa mưa bão đường giao thông đi lại khó khăn dễ bị cô lập. Vị trí: Tọa độ X là 1483216, tọa độ Y là 0460799.

+ Khu vực làng Ia Brêl: Làng Ia Brêl có 107 hộ với 447 nhân khẩu là người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống bằng nghề nông. Đây là khu vực xa trung tâm xã, trong mùa mưa bão đường giao thông đi lại khó khăn dễ bị cô lập. Vị trí: Tọa độ X là 1482622, tọa độ Y là 0461840.

- Xã Ia Phang: Khu vực Dự án Công ty TNHH Xây dựng Thương Mại 289: Đây là khu vực vào mùa mưa bão có nguy cơ sạt lở, đường giao thông đi lại khó khăn, dễ bị cô lập. Vị trí: Tọa độ X là 1493291, tọa độ Y là 0462463.

16. Huyện Đức Cơ:

Khu vực thường xuyên xảy ra lũ quét:

- Khu vực dọc suối Ia Krêl 2 (xã Ia Dom).
- Khu vực dọc suối Ia Pnôn và suối Ia Kriêng (xã Ia Nan và Ia Pnôn).